

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2022/HS-ST

Ngày 22/04/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Lợi – Bà Phạm Thị Ngọc Nga

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Linh Chi – Thư ký viên chính Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phụng- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:24/2022/HS-ST, ngày 10/03/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 08/04/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Ngọc Q**, sinh năm 1993, nơi cư trú: xóm Đông L, xã Y, huyện Yên M, tỉnh Ninh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn H (đã chết) và con bà: Trương Thị H; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/09/2021 đến ngày 12/10/2021 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lương Công Gi**, sinh năm:1992, nơi cư trú: xóm Tây H, xã Yên N, huyện Yên M, tỉnh Ninh B. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Đức H và con bà: Vũ Thị Y; Vợ, con: chưa có;

Tiền án: Tại bản án số 31/HSST ngày 15/07/2021, Toà án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 06 ngày tạm giữ) về tội: Đánh bạc.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/09/2021 đến ngày 14/10/2021 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị **Phạm Thị L**, sinh năm: 1979. Có mặt.

Địa chỉ: xóm Tây H, xã Yên N, huyện Yên M , tỉnh Ninh Bình.

4. Người chứng kiến:

- Anh **Bùi Xuân H**, sinh năm:1966. Vắng mặt

- Anh **Vũ Văn Tr**, sinh năm: 1993. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Lương Công Gi và Vũ Ngọc Q là bạn, cùng nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 21/9/2021, bị cáo Quý và bị cáo Gi uống bia với nhau ở xóm Đông L, xã Yên N, huyện Yên M, tỉnh N thì bị cáo Q rủ bị cáo Gi đi lên thành phố Ninh Bình tìm mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. Bị cáo Gi đồng ý, sau đó bị cáo Q sử dụng điện thoại di động hiệu Redmi Note 4 của mình đăng nhập tài khoản Facebook có nick “*Ngọc Quý*” để nhắn tin tới tài khoản Facebook có nick “*Nguyễn Minh Giám*” của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ hỏi “*Có ma túy đá không bán cho 300.000 đồng*”. Người này trả lời “*Có*” và hẹn bị cáo Quý đi đến khu vực cây xăng thuộc xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình thì gọi lại. Sau đó Quý nói với bị cáo Gi “*Ông ấy đồng ý rồi, đi lên cây xăng Ninh Phúc*”, do Quý không có xe nên Gi đưa xe mô tô hiệu Honda Future biển kiểm soát 35B2-137.24 để bị cáo Q chở bị cáo Gi đi mua ma túy. Khi đi đến khu vực cây xăng Ninh Phúc, bị cáo Q gọi qua Facebook cho người đàn ông có nick “*Nguyễn Minh Giám*” được người này cho bị cáo Q số điện thoại 0589331287 và bảo bị cáo Q “*Cứ gọi vào số đó sẽ có người bán ma túy cho*”. Khi Q gọi vào số điện thoại trên có một người đàn ông nghe máy, Q nói “*Em ở chỗ anh Giám*”, người đàn ông này nói với bị cáo Q là quay xe đi về hướng Ninh Bình. Khi bị cáo Q điều khiển xe chở bị cáo Gi đi về phía Ninh Bình khoảng 70m thì quan sát thấy có một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ, đeo khẩu trang đang đứng bên đường vẫy tay. Q biết là người bán ma túy, sau đó bị cáo Q điều khiển xe đến gần người đàn ông. Người đàn ông nói “*Đưa tiền đây*”, Q nói với bị cáo Gi “*Tiền để trong túi quần bên phải, đưa cho anh kia*”. Gi lấy 300.000 đồng ở túi quần bên phải của Q đang mặc đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền và bảo đi theo anh ta. Q điều khiển xe chở Gi đi theo người đàn ông. Khi đi tới khu vực chợ Bội thuộc thôn Đoài Hạ, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, người đàn ông dẫn hai bị cáo vào bên trong chợ khoảng 50m và chỉ vào bao thuốc lá Thăng Long màu vàng để cạnh đồng cát nói “*Đồ để trong bao thuốc lá*” rồi người này điều khiển xe đi. Q điều khiển xe đến gần đồng cát thì dừng xe và nói với Gi “*Xuống nhặt bao thuốc lên*”. Gi biết bên trong bao thuốc thuốc lá Thăng Long có ma túy nên đã xuống nhặt bao thuốc

lá cầm đề ở yên xe giữa bị cáo Gi và Q ngồi. Có ma túy Q điều khiển xe chở Gi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực thôn Đoài Hạ, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình thì bị Tổ công tác Công an phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình phối hợp với Công an xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình đang tuần tra kiểm soát trên địa bàn phát hiện Vũ Ngọc Q và Lương Công Gi có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Sau khi Gi và bị cáo Q xuống xe thì từ trên yên xe của hai bị cáo rơi xuống mặt đường cạnh chân bị cáo Gi đúng 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thấy trong bao thuốc lá có 02 điếu thuốc lá Thăng Long và 01 túi nilon màu trắng viền màu xanh được quấn ngoài bằng băng dính màu đen kích thước (1x1,5)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng. Gi và Q khai nhận túi nilon trên là ma túy đá cả 2 vừa đi mua về để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và đưa các bị cáo Q, Gi cùng vật chứng và mời người làm chứng về trụ sở công an xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của Lương Công Gi 01 xe mô tô hiệu Honda Future biển kiểm soát 35B2-137.24, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 lắp sim số 0981636661 và của Vũ Ngọc Q 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 4 lắp sim số 0915946269, 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 02 điếu thuốc lá Thăng Long.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của Vũ Ngọc Q và Lương Công Gi có khối lượng là 0,23 gam ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 723/KLGD-PC09-MT ngày 29/09/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2282 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/ 05/2018 của Chính phủ. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2067 gam là ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong một phong bì ghi số 723/KLGD- PC09- MT theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Ngọc Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại cơ quan điều tra thái độ ban đầu của bị cáo Lương Công Gi thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nhưng sau đó bị cáo Gi thay đổi lời khai, bị cáo Gi chỉ

thừa nhận bị cáo Q là người rủ mình đi mua ma túy và bị cáo Gi đã đồng ý rồi đưa xe mô tô của mình cho bị cáo Q điều khiển chở bị cáo Gi lên thành phố Ninh Bình mua ma túy. Bị cáo không thừa nhận việc bị cáo Quý bảo đưa số tiền 300.000 đồng cho người đàn ông ở khu vực chợ Bội với mục đích gì và khi nhặt bao thuốc lá Thăng long màu vàng ở cạnh đồng cát lên bị cáo Gi không biết bên trong bao thuốc có ma túy mà chỉ khi Tổ công tác thu giữ, tiến hành kiểm tra thì bị cáo Gi mới biết bên trong có ma túy. Tại phiên tòa ban đầu bị cáo vẫn quanh co không thừa nhận, sau đó bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 09/03/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Vũ Ngọc Q, Lương Công Gi về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: các bị cáo Vũ Ngọc Q, Lương Công Gi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng : điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Vũ Ngọc Q từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/09/2021.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Công Gi từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 6 ngày tạm giữ tương đương 18 ngày cải tạo không giam giữ) tại bản án số 31/HSST ngày 15/07/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Tại bản án này bị cáo đã chấp hành được 30 ngày còn phải chấp hành hình phạt 13 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ (tương đương với 4 tháng 14 ngày tù giam). Buộc bị cáo phải chấp hành chung mức hình phạt là từ 25 tháng 14 ngày tù đến 28 tháng 14 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/09/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 4 màu đen thu giữ của Vũ Ngọc Q liên quan đến việc phạm tội.

Các bị cáo bị kết án phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Ngọc Q và Lương Công Gi không có ý kiến gì với Bản kết luận giám định; Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình; lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai, hợp pháp đúng Pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Ngọc Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người chứng kiến.

Đối với bị cáo Lương Công Gi, tại phiên tòa thái độ lúc đầu bị cáo vẫn quanh co không thành khẩn. Sau quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Gi đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xác nhận khi được bị cáo Q rủ đi mua ma túy bị cáo đồng ý ngay, bị cáo biết việc cầm 300.000đ đưa cho người đàn ông mục đích để mua ma túy và biết trong bao thuốc lá mà bị cáo cúi xuống nhặt có ma túy.

Từ những tình tiết và căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận vào hồi 16 giờ 10 phút ngày 21/9/2021, tại khu vực thôn Đoài Hạ, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình bị cáo Vũ Ngọc Q và bị cáo Lương Công Gi có hành vi cất giữ trái phép 0,2282 gam chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện bắt quả tang đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi nhưng không nhận thức tác hại của ma túy, để thỏa mãn nhu cầu riêng của bản thân dẫn đến phạm tội. Vì vậy, lần phạm tội này cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của mỗi bị cáo.

Trong vụ án này có hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng mang tính đồng phạm giản đơn. Bị cáo Vũ Ngọc Q là người khởi xướng rủ bị cáo Gi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo là người bỏ tiền đi mua ma túy nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Lương Công Gi sau khi Vũ Ngọc Q khởi xướng việc đi mua ma túy đã đồng tình hưởng ứng ngay và dùng xe máy của mình đang điều khiển đưa cho bị cáo Q điều khiển chở mình cùng đi mua ma túy nên bị cáo giữ vai trò sau. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để cá thể mức hình phạt cho phù hợp cụ thể như sau:

Đối với bị cáo Vũ Ngọc Q: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

Đối với bị cáo Lương Công Gi tại cơ quan điều tra bị cáo thay đổi lời khai, có thái độ quanh co, tuy nhiên tại phiên tòa sau quá trình tranh tụng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội thể hiện bị cáo đã thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Ngày 15/07/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “đánh bạc”, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 13 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo có tiền án chưa được xóa án nay lại phạm tội mới thuộc tình tiết tăng nặng “ tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo buộc các bị cáo phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo để góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Vũ Ngọc Q và Lương Công Gi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Về tài sản thu giữ: Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Future biển kiểm soát 35B2-137.24, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu mang tên Đỗ Thị L sinh năm 1979 trú tại xóm Tây H, xã Yên N, huyện Yên M, tỉnh Ninh Bình. Ngày 21/9/2021, bị cáo Lương Công Gi mượn chiếc xe mô tô trên của chị L để đi có việc. Chị L không biết việc bị cáo Gi sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị L, chị L đã nhận lại tài sản, không có đề nghị gì. Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 lắp sim số 0981636661, quá trình điều tra xác định là của Lương Công Gi. Ngày 21/9/2021 bị cáo Gi không sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả chiếc điện thoại cho ông Lương Văn H sinh năm 1971 trú tại xóm Tây H, xã Yên N, huyện Yên M, tỉnh N (là bố đẻ của Lương Công Gi) theo giấy uỷ quyền. Ông H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Việc trả lại số tài sản trên của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

- Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ của các bị cáo 01 gói ma túy, sau khi trích một phần gửi đi giám định số mẫu vật còn lại là chất dạng tinh thể màu trắng có khối lượng 0,2067g là ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ giấy gói ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 4 màu đen thu giữ của Vũ Ngọc Q liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Vũ Ngọc Q khai nhận ngày 21/9/2021 liên hệ với một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ qua tài khoản Facebook có nick “Nguyễn Minh Giám” để hỏi mua ma túy. Sau đó người đàn ông này nhắn lại cho bị cáo Quý số điện thoại 0589331287 và bảo bị cáo Q liên hệ với số điện thoại này để mua ma túy. Sau khi bị cáo Q liên hệ với số điện thoại trên thì bị cáo Q gặp và mua của một người đàn ông không quen biết đứng ở khu vực thôn Đoài Hạ, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Đối với số điện thoại 0589331287, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh chủ sở hữu của số điện thoại 0589331287 tại Công ty cổ phần viễn thông di động Vietnamobile. Kết quả số điện thoại trên được đăng ký mang tên Phạm Ngọc C sinh năm 1979 trú tại phố Vạn Phúc, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình. Cơ quan điều tra triệu tập anh Phạm Ngọc C đến làm việc, anh C cho biết anh làm đại lý sim thẻ điện thoại di động mạng Vietnamobile, số thuê bao 0589331287 là do anh C mua và đăng ký kinh doanh với nhà mạng sau đó anh C đã bán lại cho khách mua nhưng không nhớ bán cho ai và bán thời gian nào, khi mua người khách không làm thủ tục đăng ký chính chủ số điện thoại trên vẫn đăng ký tên anh C. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến người đàn ông có tài khoản Facebook nick “Nguyễn Minh Giám”

và người đàn ông mang ma túy đến bán cho Lương Công Gi và Vũ Ngọc Q để tiếp tục điều tra làm rõ.

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Ngọc Q. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Công Gi.

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Ngọc Q và Lương Công Gi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Vũ Ngọc Q **20 (hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/09/2021.

Xử phạt: Bị cáo Lương Công Gi **21(hai một)** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 6 ngày tạm giữ tương đương 18 ngày cải tạo không giam giữ) tại bản án số 31/HSST ngày 15/07/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Tại bản án này bị cáo đã chấp hành được 30 ngày còn phải chấp hành hình phạt 13 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ (tương đương với 4 tháng 14 ngày tù giam). Buộc bị cáo phải chấp hành chung mức hình phạt là **25(hai lăm)** tháng **14(mười bốn)** ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/09/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: số ma túy là Methamphetamine còn lại cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 di động nhãn hiệu Redmi Note 4 màu đen, số imei 867307037683720; imei: 867307037683738 lắp thuê bao số 0945946269 liên quan đến việc phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 03 năm 2022 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ Ngọc Q và Lương Công Gi mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Việt Thanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Ngọc Lợi – Phạm Thị Ngọc Nga

Trịnh Việt Thanh

